

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ RIỀNG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 05/2017/HSST

Ngày: 28 -11-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ RIỀNG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Phụng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Trọng Tính

Bà Nguyễn Thị Thanh

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Bùi Hoàng Long - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước: Ông Bùi Quang Thế - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 07/2017/HSST ngày 16 tháng 11 năm 2017 đối với các bị cáo:

1/ Vũ Hải T, sinh năm 1994; tại Bình Phước; Trú tại: Thôn 10, xã LH, huyện PR, tỉnh Bình Phước; Trình độ văn hóa: 7/12; Nghề nghiệp: Làm nông; con ông Vũ Tiến Đ (đã chết) và bà Đặng Thị S, sinh năm 1963; có hai anh em, bị cáo là con út, chưa có vợ, con; Tiền sự: Không; Tiền án: 01, bản án số 76^a/2016/HSST ngày 08/9/2016 của Tòa án nhân dân huyện PR tuyên xử bị cáo 06 tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/6/2017 đến nay.

2/ Đỗ Đức H, (tên gọi khác TN), sinh năm 1996 tại Bình Phước; Trú tại: thôn 8, xã LH, huyện PR, tỉnh Bình Phước; Trình độ văn hóa: 7/12; Nghề nghiệp: Làm nông; con ông Đỗ Đức H, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1966; có ba anh, chị em, bị cáo là con út; chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 09/6/2017 đến nay.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Đoàn Minh Ph, sinh năm 1976. (Có mặt)

Trú tại: Thôn 3, xã LT, huyện PR, tỉnh Bình Phước

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Ông Lê Quốc Th, sinh năm 1981. (Có mặt)

- Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1966. (Có mặt)

Cùng địa chỉ: Thôn 8, xã LH, huyện PR, tỉnh Bình Phước.

- Bà Đặng Thị S, sinh năm 1963. (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn 10, xã LH, huyện PR, tỉnh Bình Phước

Người làm chứng:

- Bà Trần Thị Thanh Th, sinh năm 1993 (Có mặt)

- Bà Lê Thị Mỹ Ph, sinh năm 1989 (Vắng mặt)

- Bà Lê Thị Mỹ N, sinh năm 1987 (Có mặt)

Cùng địa chỉ: Thôn TL, xã BN, huyện PR, tỉnh Bình Phước.
- Ông Lê Văn C, sinh năm 1972 (Vắng mặt)
Địa chỉ: Thôn TP, xã BN, huyện PR, tỉnh Bình Phước

NHẬN THẤY:

Các bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện PR, tỉnh Bình Phước truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 07/6/2017, Vũ Hải T, sinh năm 1994; Đỗ Đức H, sinh năm 1996 cùng Phan Thị Mỹ N, sinh năm 1987 và Trần Thị Thanh Th, sinh năm 1993 cùng tạm trú tại thôn TH, xã BN, huyện PR đến chòi canh mủ cao su của anh Lê Quốc Th, sinh năm 1981, tại thôn 8, xã LH, huyện PR để uống rượu. Đến 02 giờ 30 phút, ngày 08/6/2017, T mượn xe mô tô biển số: 93F9-8379 của anh Th chở N, H điều khiển xe mô tô hiệu Sirius, màu xám đen biển số 93T1- 4076 chở Th về phòng trọ của N để H và T uống rượu tiếp. Đến khoảng 03 giờ 30 phút cùng ngày, T và H đi mua nước đá về uống, trên đường đi T nói với H “giờ tao với mày đi chặn người đi đường xin tiền” thì H đồng ý, đồng thời H nhặt 01 khúc cây bằng gỗ tròn, dài khoảng 80cm, đường kính 15cm ở ven đường mang về bỏ trước phòng trọ của N. Khi đi mua nước đá về, cả hai lấy xe mô tô 93F9-8379 đi. Khi đi, T đi ra trước cổng phòng trọ lấy khúc cây mà H bỏ trước đó rồi T ngồi phía sau, còn H điều khiển xe, cả hai đến đoạn đường nhựa liên xã BN vào xã LT (gần nhà nghỉ ĐĐ) thuộc thôn TP, xã BN, huyện PR thì gặp ông Đoàn Minh Ph, sinh năm 1976, trú tại thôn 3, xã LT, huyện PR đang điều khiển xe mô tô hiệu Sirius, màu đen xám, biển số: 93T1-4076 đi theo hướng xã BN đi xã LT. Thấy ông Ph nên H điều khiển xe mô tô đuổi theo và nói “dừng lại, dừng lại”. Khi đuổi kịp, T và H ép xe ông Phong, ông Ph hỏi T và H “chúng mày làm gì vậy?” đồng thời chạy vào quán ăn của gia đình ông Lê Văn C, sinh năm 1972 thuộc TP, xã BN, huyện PR, T đuổi theo ông Phong và giả vờ chửi ông Ph “mày nợ tiền tao không trả còn la cướp hả” đồng thời dùng tay phải đâm vào mặt Phong một cái. Sau đó, ông Ph chạy bộ đến Công an xã BN để trình báo. T đi đến dùng cây gỗ mang theo đập 02 cái vào xe ông Ph cái rồi lấy xe của Ph điều khiển về phòng trọ của Lê Thị Mỹ Ph, sinh năm 1989 ở thôn TL, xã BN, huyện PR gửi. Khi gặp Ph, T nói “cho anh gửi chiếc xe ở đây sáng mai anh lấy” Ph chưa kịp nói gì thì T bỏ về nhà ngủ, còn H điều khiển xe mô tô 93F9- 8379 chạy phía sau T, sau đó vào xã LH để đi về nhà. Đến 23 giờ 30 phút cùng ngày, H đến Công an huyện PR đầu thú, khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 70/HĐ.ĐGTSTTHS, ngày 05/7/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện PR kết luận giá trị của 01 xe mô tô hiệu Sirius, màu đen bạc, biển số 93T1-4076, tại thời điểm ngày 08/6/2017 có giá trị là 5.000.000 đồng.

Tang vật thu giữ:

- Thu tại hiện trường 03 miếng nhựa màu trắng bị bể của đèn chiếu sáng xe không rõ hình dạng;
- 01 khúc củi gỗ màu đen, bề mặt sần sùi, đường kính 10 cm, dài 120cm thu giữ tại hiện trường.
- 01 xe mô tô hiệu jupier, biển số 93F9-8379 của ông Lê Quốc Thắng và 01 Giấy đăng ký xe mô tô số 0057636 mang tên Trần Đình Trung.
- 01 áo thun xanh ngắn tay, cổ tròn; 01 áo sơ mi ngắn tay cổ áo có chữ Suboy, có chấm trắng hoa; 01 quần lửng vải kaki màu xanh.

- Thu giữ tại nhà của Lê Thị Mỹ Ph một xe mô tô biển số 93T1-0476 màu xám đen 01 Giấy đăng ký xe mô tô số 0057636 mang tên Nguyễn Thị Ph.

Về trách nhiệm dân sự:

Bà Nguyễn Thị H (mẹ H) và bà Đặng Thị S (mẹ T) đã đến thăm hỏi và bồi thường 3.000.000đ tiền thuốc, chi phí chữa bệnh và tiền sửa xe cho cho ông Đoàn Minh Ph. Ông Ph làm đơn bãi nại cho T và H và không yêu cầu gì thêm. Bà H và bà S cũng không yêu cầu T và H phải trả lại cho bà H và bà S số tiền trên.

Tại bản Cáo trạng số 64/Ctr- VKS ngày 31/10/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện PR, tỉnh Bình Phước đã truy tố các bị cáo Vũ Hải T, Đỗ Đức H về tội “Cướp tài sản” theo khoản 1 Điều 133 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện PR, tỉnh Bình giữ nguyên Cáo trạng số 64/Ctr- VKS ngày 31/10/2017 đối với các bị cáo Vũ Hải T, Đỗ Đức H và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Vũ Hải T, Đỗ Đức H phạm tội “Cướp tài sản” theo khoản 1 Điều 133 Bộ luật hình sự; áp dụng khoản 1 Điều 133; điểm p khoản 1; khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Vũ Hải Tù từ 4 năm 6 tháng tù đến 5 năm tù.

Áp dụng điểm b, p khoản 1; khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đỗ Đức H từ 4 năm đến 4 năm 6 tháng tù.

Người bị hại Đoàn Minh Ph xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo và không yêu cầu thêm về trách nhiệm dân sự.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Đặng Thị S, bà Nguyễn Thị H không yêu cầu các bị cáo hoàn trả số tiền mà bà S và bà H đã bồi thường cho ông Đoàn Minh Ph.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa, các bị cáo Vũ Hải T, Đỗ Đức H khai nhận do muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên khoảng 04 giờ ngày 08/6/2017, Tùng rử H đi chặn đường xin tiền thì H đồng ý. Cả hai dùng xe mô tô biển số 93F9-8379 đến đoạn đường nhựa liên xã Bù Nho vào xã Long Tân thuộc thôn TP, xã BN gặp ông Đoàn Minh Ph đang điều khiển xe mô tô hiệu Sirius biển số 93T1-4076, cả hai đuổi theo và ép xe ông Ph. Ông Ph kêu la thì T đe dọa và dùng tay đánh vào mặt ông Ph, ông Ph bỏ chạy. T đi đến dung khúc cây gỗ mang theo đập 02 cái vào xe rồi lấy xe của ông Ph.

Xét lời khai nhận tội của các bị cáo là phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được xét hỏi công khai tại phiên tòa. Hành vi nêu trên của các bị cáo Vũ Hải T, Đỗ Đức H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 133 Bộ luật hình sự.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe và quyền sở hữu tài sản của người khác - là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ đồng thời gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang lo sợ cho quần chúng nhân dân.

Các bị cáo là người thành niên có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự, hoàn toàn nhận thức rõ và làm chủ được hành vi của mình, với lỗi cố ý và mong muốn có tiền tiêu xài nên các bị cáo vẫn cố tình thực hiện.

Đây là vụ án đồng phạm mang tính chất giản đơn, các bị cáo không có sự bàn bạc, phân công nhiệm vụ từ trước, trong đó:

Bị cáo Vũ Hải T là người khởi xướng, rủ rê bị cáo Đỗ Đức H đồng thời cũng là người thực hành chính, tích cực khi đuổi theo, đánh, đe dọa và lấy xe của người bị hại. Bản thân bị cáo có 01 tiền án về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo bản án hình sự sơ thẩm số 76^a/2016/HSST ngày 08/9/2016 của Tòa án nhân dân huyện PR, chưa được xóa án tích, lại tiếp tục phạm tội vì vậy bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, khi lượng hình xét bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo đã bồi thường thiệt hại khắc phục một phần hậu quả cho người bị hại; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1; khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Đỗ Đức H là người thực hành với vai trò thứ yếu, thấp hơn bị cáo Vũ Hải T. Xét bị cáo đã từng bị xét xử 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” vào năm 2013, chấp hành án xong ngày 17/6/2014. Căn cứ Công văn số 276/TANDTC-PC ngày 13/9/2016 về việc hướng dẫn áp dụng một số quy định có lợi cho người phạm tội của Bộ luật hình sự năm 2015 về thời hạn xóa án tích, đến thời điểm phạm tội trong vụ án này, bị cáo đã được xóa án tích nhưng bị cáo là người có nhân thân xấu. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại khắc phục một phần hậu quả cho người bị hại; thuộc trường hợp người phạm tội ra đầu thú; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, p khoản 1; khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự được Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại Đoàn Minh Ph không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về vật chứng vụ án:

Đối với 03 miếng nhựa màu trắng của đèn chiếu sáng xe mô tô 93F9-8379 không rõ hình dạng không còn giá trị sử dụng; 01 khúc củi gỗ màu đen, bề mặt sần sùi, đường kính 10cm, dài 120cm thu được tại hiện trường nhưng không phải vật chứng T sử dụng để phạm tội; 01 áo thun xanh ngắn tay, cổ tròn; 01 áo sơ mi ngắn tay cổ áo có chữ Suboy, có chấm trắng hoa; 01 quần lửng vải kaki màu xanh là những tài sản không còn giá trị sử dụng nên áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự và Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, cần tịch thu tiêu hủy những tài sản trên.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Vũ Hải T và Đỗ Đức H phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Về tội danh

Tuyên bố các bị cáo Vũ Hải T và Đỗ Đức H phạm tội “Cướp tài sản”.

Về điều luật áp dụng và hình phạt :

- Áp dụng khoản 1 Điều 133; điểm p khoản 1; khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 20; Điều 53 và Điều 33 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Vũ Hải T 5 (năm) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/6/2017.

- Áp dụng khoản 1 Điều 133; điểm b, p khoản 1; khoản 2 Điều 46; Điều 20; Điều 53 và Điều 33 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đỗ Đức H (tên gọi khác là TN) 4 (bốn) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/6/2017.

Về trách nhiệm dân sự: Không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự và Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, cần tịch thu tiêu hủy những tài sản:

- 03 miếng nhựa màu trắng của đèn chiếu sáng xe mô tô 93F9-8379 không rõ hình dạng không còn giá trị sử dụng;

- 01 khúc củi gỗ màu đen, bề mặt sần sùi, đường kính 10 cm, dài 120cm;

- 01 áo thun xanh ngắn tay, cổ tròn;

- 01 áo sơ mi ngắn tay cổ áo có chữ Suboy, có chấm trắng hoa;

- 01 quần lửng vải kaki màu xanh

Về án phí và quyền kháng cáo:

Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Vũ Hải T, Đỗ Đức H, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Các bị cáo, người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- Sở tư pháp;
- Phòng HS nghiệp vụ - CA tỉnh BP;
- VKSND huyện PR
- Chi cục THA huyện PR;
- CSĐT CA huyện Phú Riềng;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Vũ Thị Phụng

